

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
RQ02013: LẬP VÀ PHÂN TÍCH DỰ ÁN KINH DOANH
(BUSINESS PROJECT DESIGN AND ANALYSIS)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 3
- Tín chỉ: **02 (Lý thuyết 2 – Thực hành 0 – Tự học 6)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 20 tiết
 - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 10 tiết
- Tự học: 90 tiết
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Quản trị kinh doanh
 - Khoa: Kế toán và Quản trị kinh doanh
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/> ...	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input checked="" type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng

* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chung	
CĐR1. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, môi trường, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.	1.3. Áp dụng kiến thức khoa học xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.
Kỹ năng chung	
CĐR5. Giao tiếp hiệu quả với các bên liên quan (ông dân, khách hàng, nhà chuyên môn, nhà quản lý).	5.1. Thu thập, xử lý và trao đổi thông tin với các bên liên quan một cách hiệu quả.
Kỹ năng chuyên môn	
CĐR7. Nghiên cứu thị trường nội	7.1. Phân tích thị trường nội địa.

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
địa và thế giới để phát triển các sản phẩm rau hoa quả và cảnh quan đáp ứng các yêu cầu về sức khỏe cộng đồng, môi trường và kinh tế.	7.2. Phân tích thị trường thế giới.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CĐR10. Thể hiện sự sẵn sàng học tập suốt đời, có tinh thần đổi mới và sáng tạo để đáp ứng với sự thay đổi nhanh của khoa học và công nghệ.	10.3. Cởi mở với các ý tưởng khác biệt và sáng tạo.

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của học phần

* Mục tiêu:

- Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức về lập và phân tích dự án kinh doanh bao gồm các vấn đề chung về dự án, quản lý dự án, nghiên cứu thị trường, tài chính, kinh tế xã hội, môi trường và rủi ro của dự án.
- Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng về vận dụng linh hoạt các kỹ năng mềm về giao tiếp, quản lý, làm việc nhóm trong công việc, đồng thời phân tích được tính khả thi của dự án kinh doanh để từ đó có quyết định chính xác trước khi tiến hành dự án kinh doanh.
- Học phần hình thành cho người học thái độ nghiêm túc, chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu và tổ chức công việc liên quan tới dự án.

* Kết quả học tập mong đợi của học phần:

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT				
		1.3	5.1	7.1	7.2	10.3
RQ02013	Lập và phân tích dự án kinh doanh	I	P	P	P	I

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Áp dụng kiến thức, lý luận chung về dự án để lập và phân tích dự án kinh doanh.	1.3 (I)
Kỹ năng		
K2	Thu thập, xử lý và trao đổi thông tin với các bên liên quan một cách hiệu quả trong quá trình lập, phân tích và thực hiện dự án kinh doanh	5.1 (P)
K3	Phân tích các yếu tố thị trường nội địa để lập dự án kinh doanh một cách hiệu quả	7.1 (P)
K4	Phân tích các yếu tố thị trường thế giới để lập dự án kinh doanh một cách hiệu quả	7.2 (P)

Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Cởi mở trong trao đổi ý kiến để lập và phân tích dự án kinh doanh	10.3 (I)

IV. Nội dung tóm tắt của học phần

RQ02013. Lập và phân tích dự án kinh doanh (2TC: 02 – 0 - 06)

Mô tả vắn tắt nội dung: Học phần này gồm 5 chương liên quan đến Tổng quan về dự án; Nghiên cứu thị trường và nghiên cứu kỹ thuật công nghệ DAKD; Nghiên cứu tài chính DAKD; Nghiên cứu kinh tế - xã hội và môi trường của DAKD; Phân tích rủi ro DAKD.

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1: Phương pháp giảng dạy

KQHTMD PPGD	K1	K2	K3	K4	K5
Thuyết giảng	x	x	x	x	x
Tổ chức học tập theo nhóm	x	x	x	x	x
E-learning	x	x	x	x	x

2. Phương pháp học tập

- Tiếp thu các kiến thức trên lớp
- Làm việc nhóm
- Tự học
- E-learning.

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự lớp: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia trên 75% thời lượng môn học
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải chuẩn bị bài theo yêu cầu của giảng viên.
- Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia thảo luận nhóm tối thiểu 3 chủ điểm. Tổng số chủ điểm thảo luận: 5
- Thi giữa kì: Tất cả sinh viên phải tham gia bài thi giữa kỳ theo lịch của giảng viên
- Thi cuối kì: Tất cả sinh viên phải tham gia bài thi cuối kỳ theo lịch của học viện

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 2. Ma trận đánh giá

KQHTMD	K1	K2	K3	K4	K5	Thời gian/tuần học
Đánh giá quá trình (50%)						
Rubric 1. Tham dự lớp (10%)					x	Tuần 1-6
Rubric 2. Thảo luận nhóm (20%)	x	x	x	x	x	Tuần 2-6
Rubric 3. Kiểm tra giữa kỳ (20%)	x		x	x		4

Đánh giá cuối kì (50%)						
Rubric 4. Thi cuối kì (50%)	x		x	x		Theo lịch thi của Học viện

Rubric 1. Tham dự lớp

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý, thường xuyên tham gia phát biểu bài, câu trả lời thường đúng vấn đề	Khá chú ý, thỉnh thoảng tham gia phát biểu bài, câu trả lời thường đúng vấn đề	Có chú ý, thỉnh thoảng phát biểu bài, câu trả lời chưa đúng	Không chú ý/không tham gia phát biểu bài
Thời gian tham dự	50	Mỗi buổi là 10%, không được vắng quá 3 buổi			

Rubric 2. Thảo luận nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham gia	30	Khơi gợi vấn đề và dẫn dắt cuộc thảo luận	Tham gia thảo luận	Ít tham gia thảo luận	Không tham gia
Kỹ năng thảo luận	40	Phân tích, đánh giá tốt	Phân tích, đánh giá khá tốt	Phân tích, đánh giá khi tốt, khi chưa tốt	Phân tích, đánh giá chưa tốt
Chất lượng đóng góp ý kiến	40	Sáng tạo, phù hợp	Phù hợp	Có khi phù hợp, có khi chưa phù hợp	Không phù hợp

Rubric 3. Kiểm tra giữa kỳ

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMD của môn học được đánh giá qua câu hỏi
1. Tổng quan về dự án	Chỉ báo 1. Trình bày khái niệm về dự án Chỉ báo 2. Phân tích đặc trưng của dự án Chỉ báo 3. Trình bày tính chất của dự án Chỉ báo 4. Trình bày khái niệm dự án đầu tư Chỉ báo 5. Trình bày các bước công việc của dự án đầu tư Chỉ báo 6. Phân tích nguyên nhân thất bại của dự án Chỉ báo 7. Trình bày nội dung soạn thảo dự án đầu tư	K1, K2
2. Nghiên cứu thị trường và nghiên cứu kỹ thuật-công nghệ của dự án	Chỉ báo 8. Trình bày nội dung nghiên cứu thị trường của dự án Chỉ báo 9. Phân tích nội dung nghiên cứu kỹ thuật – công nghệ của dự án	K1, K2

3. Nghiên cứu tài chính dự án đầu tư	Chi báo 10. Phân tích tác dụng của nghiên cứu tài chính dự án đầu tư Chi báo 11. Phân tích biểu đồ dòng tiền tệ Chi báo 12. Trình bày lãi suất thực, lãi suất danh nghĩa Chi báo 13. Phân tích giá trị hiện tại ròng NPV	K1, K2
--------------------------------------	---	--------

Rubric 4. Kiểm tra cuối kỳ

Nội dung kiểm tra	Chi báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMĐ của môn học được đánh giá qua câu hỏi
1. Tổng quan về dự án	Chi báo 1. Trình bày khái niệm về dự án Chi báo 2. Phân tích đặc trưng của dự án Chi báo 3. Trình bày tính chất của dự án Chi báo 4. Trình bày khái niệm dự án đầu tư Chi báo 5. Trình bày các bước công việc của dự án đầu tư Chi báo 6. Phân tích nguyên nhân thất bại của dự án Chi báo 7. Trình bày nội dung soạn thảo dự án đầu tư	K1, K2
2. Nghiên cứu thị trường và nghiên cứu kỹ thuật-công nghệ của dự án	Chi báo 8. Trình bày nội dung nghiên cứu thị trường của dự án Chi báo 9. Phân tích nội dung nghiên cứu kỹ thuật – công nghệ của dự án	K1, K2
3. Nghiên cứu tài chính dự án đầu tư	Chi báo 10. Phân tích tác dụng của nghiên cứu tài chính dự án đầu tư Chi báo 11. Phân tích biểu đồ dòng tiền tệ Chi báo 12. Trình bày lãi suất thực, lãi suất danh nghĩa Chi báo 13. Phân tích giá trị hiện tại ròng NPV	K1, K2
4. Nghiên cứu kinh tế - xã hội, môi trường của dự án	Chi báo 14. Phân tích lợi ích kinh tế-xã hội, môi trường của dự án Chi báo 15. Trình bày nội dung so sánh phân tích tài chính và phân tích KTXHMT Chi báo 16. Phân tích ảnh hưởng của dự án đầu tư tới môi trường sinh thái	K1, K2
5. Rủi ro và bất định trong phân tích dự án	Chi báo 17. Trình bày khái niệm rủi ro-bất định Chi báo 18. Trình bày nội dung xử lý rủi ro bất định trong kinh tế	K1, K2

Bảng 3. Chi báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMĐ	Chi báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chi báo 1: Áp dụng kiến thức, lý luận chung về dự án để lập và phân tích dự án kinh doanh.

K2	Chi báo 2: Thu thập, xử lý và trao đổi thông tin với các bên liên quan một cách hiệu quả trong quá trình lập, phân tích và thực hiện dự án kinh doanh
K3	Chi báo 3: Phân tích các yếu tố thị trường nội địa để lập dự án kinh doanh một cách hiệu quả
K4	Chi báo 4: Phân tích các yếu tố thị trường thế giới để lập dự án kinh doanh một cách hiệu quả
K5	Chi báo 5: Cởi mở trong trao đổi ý kiến để lập và phân tích dự án kinh doanh

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Không thuyết trình nhóm theo đúng lịch đã thông báo: Tất cả các nhóm không thuyết trình theo đúng lịch sẽ bị trừ 2 điểm

Sinh viên không tham gia thảo luận nhóm sẽ được 0 điểm thuyết trình

Sinh viên không làm bài kiểm tra cá nhân sẽ được 0 điểm

Sinh viên phải đọc bài, chuẩn bị bài trước theo yêu cầu của giáo viên

VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình/Bài giảng:

1. Nguyễn Bạch Nguyệt, 2012, Giáo trình lập dự án đầu tư, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân
2. PGS.TS Từ Quang Phương, 2012, Giáo trình quản lý dự án, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân
3. Stephen Barker, Rob Cole; Minh Thư (dịch), 2009, Quản lý dự án - Thật đơn giản, NXB Lao động - Xã hội.

* Tài liệu tham khảo khác:

1. Joseph Heagney, Tái bản 2018, Quản trị dự án - những nguyên tắc căn bản, NXB Công thương.
2. Khoa Kinh tế & PTNT (Học viện Nông nghiệp Việt Nam), 2012, Kết quả các đề tài, dự án, nghiên cứu giai đoạn 2006-2012, NXB Chính trị quốc gia
3. Miguel Pardo De Zela, 2007, Quản lý đầu tư và thương mại toàn cầu các kỹ năng thiết yếu để thành công trong nền kinh tế toàn cầu WTO (Global trade and investment management - core competencies for prospering in the WTO global economy), NXB Chính trị Quốc gia.

* Các nghiên cứu, kết quả nghiên cứu:

1. Phạm Thị Hương Dịu, 2016, ứng dụng bản đồ nhiệt trong quản trị rủi ro, Tạp chí Kinh tế và Phát triển
3. Phạm Thị Hương Dịu, 2018, Risk management by heat map: A case study of Thieu lychee in Luc Ngan distric, Bac Giang province, ISH international Horticulture

IX. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
1-2	Chương 1: TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN	K1, K2, K3, K4, K5
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) 1.1 Dự án 1.1.1. Khái niệm 1.1.2. Đặc điểm của dự án 1.1.3. Tính chất của dự án 1.1.4. Hình thức kết thúc dự án 1.1.5. Tính khả thi của một dự án	

	<p>1.2. Soạn thảo dự án đầu tư kinh doanh</p> <p>1.2.1. Nghiên cứu cơ hội đầu tư</p> <p>1.2.2. Nghiên cứu tiền khả thi</p> <p>1.2.3. Nghiên cứu khả thi</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (2 tiết)</p> <p>Phân biệt hoạt động dự án và hoạt động nghiệp vụ</p>	
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</p> <p>Các loại hình dự án, văn bản quy phạm pháp luật về dự án</p>	
2	<p>Chương 2: NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG VÀ NGHIÊN CỨU KỸ THUẬT-CÔNG NGHỆ CỦA DỰ ÁN</p> <p>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</p> <p>2.1 Vai trò</p> <p>2.2 Nội dung phân tích kỹ thuật công nghệ</p> <p>2.2.1. Mô tả sản phẩm của dự án</p> <p>2.2.2. Lựa chọn công suất của dự án</p> <p>2.2.3. Công nghệ và phương pháp sản xuất</p> <p>2.2.4. Lựa chọn máy móc thiết bị</p> <p>2.2.5. Nguyên vật liệu đầu vào</p> <p>2.2.6. Cơ sở hạ tầng</p> <p>2.2.7. Địa điểm thực hiện</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết)</p> <p>Phân tích kỹ thuật công nghệ một dự án cụ thể</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết)</p> <p>Yêu cầu trong phân tích kỹ thuật công nghệ của dự án</p>	
3-4	<p>Chương 3: NGHIÊN CỨU TÀI CHÍNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ</p> <p>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (9 tiết)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (6 tiết)</p> <p>3.1 Mục đích và tác dụng</p> <p>3.2 Nội dung nghiên cứu tài chính</p> <p>3.3 Giá trị theo thời gian của tiền</p> <p>3.4 Các chỉ tiêu phản ánh mặt tài chính của dự án</p> <p>Nội dung giảng dạy bài tập: (3 tiết)</p> <p>Các bài tập liên quan đến phân tích tài chính dự án</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (27 tiết)</p> <p>Phân tích tài chính của một dự án kinh doanh cụ thể</p>	
4-5	<p>Chương 4: NGHIÊN CỨU KINH TẾ-XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5 tiết)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</p> <p>4.1. Phân tích kinh tế - xã hội</p> <p>4.2. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án</p> <p>4.3. Phân tích tác động của dự án đối với môi trường</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (2 tiết)</p> <p>Phân tích kinh tế xã hội của một dự án kinh doanh cụ thể</p>	K1, K2, K3, K4, K5

	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết) Sự khác nhau giữa nghiên cứu tài chính và nghiên cứu kinh tế - xã hội	
	Chương 5: PHÂN TÍCH RỦI RO DỰ ÁN ĐẦU TƯ KINH DOANH	
5-6	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) 5.1 Khái niệm và phân loại rủi ro 5.2 Chương trình quản lý rủi ro 5.3 Phương pháp đo lường rủi ro Nội dung semina/thảo luận: (2 tiết) Phân tích rủi ro của một dự án kinh doanh cụ thể	K1, K2, K3, K4, K5
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết) Rủi ro trong các dự án kinh doanh	

X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học: Phòng học có điều kiện tốt (Quạt, điều hoà...)
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu projector, loa, mic, ổ cắm, phấn, bảng.
- Có các điều kiện cần thiết để học tập E-learning.

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Nguyễn Hải Núi

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Nguyễn Thị Kim Oanh

P. TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Nguyễn Hải Núi

K. GIÁM ĐỐC
(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ GIÁM ĐỐC
GS.TS. Phạm Văn Cường

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Hải Núi	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ: 0973.722.866
Email: hainui@gmail.com	Trang web: www.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Email là chính, chỉ công việc gấp trong ngày mới liên lạc qua điện thoại. Gặp mặt trực tiếp tại bộ môn (yêu cầu đặt lịch hẹn trước).	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Quốc Chính	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ: 0973.992.868
Email: nqchin99@gmail.com	Trang web: www.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Email là chính, chỉ công việc gấp trong ngày mới liên lạc qua điện thoại. Gặp mặt trực tiếp tại bộ môn (yêu cầu đặt lịch hẹn trước).	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Đoàn Thị Ngọc Thúy	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ: 0974 399 429
Email: doanngocthuy89@gmail.com	Trang web: http://ketoan.vnua.edu.vn/index.php/vi/
Cách liên lạc với giảng viên: Thông qua email	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Oanh	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD, Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0978 822 589
Email: kimoanh.vcu@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/ketoan/vi/
Cách liên lạc với giảng viên: Thông qua email	

BẢNG TÓM TẮT TƯƠNG THÍCH GIỮA KQHTMĐ, DẠY- HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ

KQHTMĐ	K1	K2	K3	K4	K5
DẠY VÀ HỌC					
Thuyết giảng	x	x	x	x	x
Tổ chức học tập theo nhóm	x	x	x	x	x
Nghiên cứu trường hợp	x	x	x	x	
E-learning	x	x	x	x	x
ĐÁNH GIÁ					
Rubric 1. Tham dự lớp					x
Rubric 2. Thảo luận nhóm	x	x	x	x	x
Rubric 3: Kiểm tra giữa kỳ	x		x	x	
Rubric 4. Thi cuối kì	x		x	x	

CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

- Lần 1: 7/ 2018
Rà soát và cập nhật nội dung và kiến thức học phần, bài giảng theo xu hướng của ngành
- Lần 2: 7/ 2019
Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo
- Lần 3: 7/ 2020
Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo
- Lần 4: 7/ 2021
Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo, phương pháp đánh giá